TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 181/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 256/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Trịnh Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị H và ông Trịnh Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H yêu cầu ly hôn, ông Trịnh Thanh T đồng ý. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trịnh Quang H1, sinh ngày 18/5/2006, đã trưởng thành và Trịnh Thị Ngọc H2, sinh ngày 01/11/2009, chưa thành niên. Bà Bùi Thị H và ông Trịnh Thanh T thống nhất giao con chung tên Trịnh Thị Ngọc H2 cho ông Trịnh Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Bùi Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con

được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị H và ông Trịnh Thanh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Bùi Thị H và ông Trịnh Thanh T tự nguyện thỏa thuận bà H chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (giảm ½ do hòa giải thành).

Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0009151 ngày 10/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An sang thi hành án phí. H3 lại bà H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

HỒ BẢO TRÂM